

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ các Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 400/DSST ngày 04 tháng 4 năm 2018 về việc “Tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở, tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Xét thấy: Ngày 18/12/2018, nguyên đơn là ông Lê Duy C có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; ngày 17/12/2018 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng TMCP V nộp đơn rút toàn bộ yêu cầu độc lập đơn đề ngày 11/12/2018; ngày 17/12/2018 và ngày 19/12/2018 người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP V lập bản khai xác nhận việc rút toàn bộ yêu cầu độc lập. Xét việc rút đơn khởi kiện và rút đơn yêu cầu độc lập này là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 400/DSST ngày 04 tháng 4 năm 2017 về việc “Tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở, tranh chấp hợp đồng tín dụng”, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Lê Duy C**, sinh năm 1967

Địa chỉ: 71 Đường T, phường G, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư **Lê Thành T** – Công ty Luật TNHH PGL NL, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: **Văn phòng công chứng X**

Trụ sở: 214/B11 Đường N, phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Phạm Văn Y**, sinh năm 1991; địa chỉ liên lạc: 214/B11 B11 Đường N, phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 166 ngày 26/5/2017 lập tại Văn phòng công chứng X, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Công ty TNHH Sản xuất Thương mại R

Trụ sở: G15/Đường L, ấp S, xã M, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Kỳ Q**, sinh năm 1982; chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên; là người đại diện theo pháp luật.

2/ Bà **Lê Kim Mỹ T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: 71 Đường T, phường G, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông **Nguyễn Kỳ Q**, sinh năm 1982

Địa chỉ: số 2 Đường số 4A, khu dân cư B, xã H, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ **Ngân hàng TMCP V**

Trụ sở: 89 đường H, phường H, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1990 và ông **Nguyễn Hữu H**, sinh năm 1991; cùng địa chỉ liên lạc: Tầng 2, 296 đường P, Phường B, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; cùng là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 18972.2018/AMC-PN ngày 18/9/2018).

5/ Bà **Quách Phụng M**, sinh năm 1952

6/ Bà **Quách Bích M1**, sinh năm 1943

Cùng địa chỉ: 71 Đường T, phường G, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

7/ Bà **Trương N** (Triệu N), sinh năm 1945, quốc tịch: Canada

Địa chỉ: Hazelton Ave Markham Ontario, Canada.

8/ Ông **Quách T**, sinh năm 1948, quốc tịch: Canada

Địa chỉ: Rideau Dr, Richmond, Hill Ontario, Canada.

9/ Ông **Trương M**, sinh năm 1955

Hộ chiếu số: G1547043

Địa chỉ: Mosaics Ave Aurora Ontario Canada.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Lê Duy Chiêu**, sinh năm 1967; địa chỉ: 71 Đường T, phường G, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 19/9/2017, hợp pháp hóa lãnh sự số 06/10/2017/CNLS/HPHLS ngày 26/9/2017 tại Đại sứ quán nước CHXHCN Việt Nam tại Canada).

10/ Bà **Lê Vũ L**, sinh năm 1963, quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: 27 County Rd, Everett, USA.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Lê Duy Chiêu**, sinh năm 1967; địa chỉ: 71 Đề Thám, phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 18/9/2017, hợp pháp hóa lãnh sự số 1991/2017 ngày 20/9/2017 tại Lãnh sự quán CHXHCN Việt Nam tại New York).

11/ Ông **Lê Ngọc Lân**, sinh năm 1940, quốc tịch: Việt Nam

12/ Bà **Lê Loan**, sinh năm 1966, quốc tịch: Canada

Cùng địa chỉ: Edmonton, AB, Canada,.

Người đại diện hợp pháp của ông Lân và bà Loan: Ông **Lê Duy Chiêu**, sinh năm 1967; địa chỉ: 71 Đường T, phường G, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Cùng theo Văn bản ủy quyền ngày 18/10/2017, hợp pháp hóa lãnh sự số 628/2017 quyền số 01 ngày 18/10/2017 tại Tổng Lãnh sự quán nước CHXHCN Việt Nam tại Vancouver – Canada).

13/ Ủy ban nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh

Trụ sở: 47 Đường D, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Đoàn Ngọc H**, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận M; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 25/GUQ-UBND ngày 20/9/2018).

14/ Văn phòng đăng ký đất đai H.

Trụ sở: 12 Đường L, Phường S, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí:

Ông C được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 33940 ngày 03/4/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngân hàng TMCP V được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 61.660.453đ (Sáu mươi một triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm năm mươi ba đồng) theo biên lai thu số 44939 ngày 25/6/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, đứng tên người nộp tiền là ông Phạm Văn S.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bà Trương N, ông Quách T thì thời hạn kháng cáo là 01 (một) tháng kể từ ngày quyết định được công bố hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Tp.Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thị Liên